SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:3334 /QĐ-BVĐK

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi**

## GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Qui định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hoá, dịch vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Công văn số 479/VCB.QNg ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt nam chi nhánh Quảng Ngãi về việc tài trợ ASXH y tế cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-BVĐK ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục chi tiết, dự toán: Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.*

*Theo đề nghị của Phòng Kế hoạch - Tổng hợp tại Tờ trình ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kế hoạch - Tổng hợp về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán: Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2**. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp; Phòng Tài chính kế toán; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- GĐ và các PGĐ;
- Lưu: VT, HSĐT,P.KH-TH.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI

**Lê Văn Thiều**

Ký bởi: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 28/10/2026 08:01:46

# PHỤ LỤC I

# KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

## Dự toán mua sắm: Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

*(Kèm theo Quyết định số 3334/QĐ-BVĐK ngày 28/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi)*

| Số TT | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tên gói thầu | Tóm tắt công việc chính của gói thầu | | | | | | | | | |
| 1 | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi | Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi | Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu cung cấp dịch vụ Internet cho người dân đến khám chữa bệnh | **495.865.367** | Nguồn tài trợ theo Công văn số 479/VCB.QNg ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Quảng Ngãi | Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn | Một giai đoạn một túi hồ sơ | 30 ngày | Quý IV năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực | Không áp dụng |
| **Tổng giá gói thầu: 495.865.367 đồng.**<br>*(Số tiền bằng chữ: Bốn trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn, ba trăm sáu mươi bảy đồng)* | | | | | | | | | | | | |

Giá đã bao gồm:

- Các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí cài đặt, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ, triển khai giải pháp kết nối mạng, cài đặt phần mềm đảm bảo an toàn thông tin theo quy định hiện hành.

- Các chi phí khác có liên quan (nếu có).

Ký bởi: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 28/10/2026 08:02:21

# PHỤ LỤC II

## KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

**Dự toán mua sắm: Lắp đặt Wifi và Wifi Marketing khoa Khám bệnh và khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi**

*(Kèm theo Quyết định số 3334/QĐ-BVĐK ngày 28/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi)*

| STT | Tên thiết bị/Nội dung | Mô tả, thông số kỹ thuật | Hãng SX | ĐVT | Số lượng |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Thiết bị tường lửa (firewall) | **XGS 138 HW Appliance with 4 x GE, 2 x 2.5 GE, 2* 2SFP+ Base License**<br>(incl. FW, VPN & Wireless) for unlimited users + power cable<br>- Base License: Networking, Wireless, Xstream Architecture, Unlimited<br>Remote Access VPN, Site-to-Site VPN, reporting<br>+ Firewall throughput: 19,100 Mbps<br>+ Firewall IMIX:10,500 Mbps<br>+ IPS throughput: 5,850 Mbps<br>+ Threat protection throughput: 4,750 Mbps<br>+ NGFW: 5,100 Mbps<br>+ Concurrent connections: 6,550,000<br>+ New connections/sec: 105,000<br>+ IPsec VPN throughput: 6,600 Mbps<br>+ Xstream SSL/TLS concurrent connections:18,432<br>**+ Có CO, CQ** | Sophos/Anh | Cái | 01 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 2 | Bản quyền phần mềm tường lửa | **XGS 138 Standard Protection, 36 MOS**<br>Features:<br>- Network Protection: Xstream TLS, DPI, IPS, ATP, Security Heartbeat, SD-RED Management<br>- Web Protection: : Xstream TLS, DPI, Web security and Control,<br>Application Control<br>- Enhanced Support: 24x7 Direct telephone and email support from Sophos, Security Updates & Patches, Software Feature Updates & Upgrades, Warranty and RMA hardware appliances | Sophos/Anh | License/ 3 năm | 01 |
| 3 | Switch hỗ trợ chia Vlan 24 cổng | Thiết bị chuyển mạch nhánh 24 cổng RG-ES224GC-V2**:**<br>Layer 2 Smart Managed Switch 24 Cổng 1000BASE-T<br>24 cổng 1000BASE-T<br>Công suất chuyển mạch: 48 Gbps<br>Nguồn điện: 100–240V AC, 50/60Hz | Ruijie/China | Cái | 01 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Thiết bị phát wifi | **wifi 7 Ubiquiti UniFi U7 PRO**<br>Chuẩn Wifi: 802.11a/b/g/n/ac/ax/be (WiFi 6/6E, WiFi 7).<br>Tốc độ Wifi: 10.688 Gbps.<br>Chịu tải: 300+ Clients.<br>Phạm vi phủ sóng: 140 m².<br>Băng tần: 2.4GHz, 5GHz, 6GHz.Tri-radio 2x2:2 MIMO.<br>Luồng không gian: 6 spatial streams.<br>Cổng kết nối Ethernet: 1x 1/2.5 GbE RJ45 port.<br>Nguồn điện: PoE+.Bảo mật: WPA-PSK, WPA-Enterprise (WPA/WPA2/WPA3/PPSK).<br>Công nghệ: WiFi 7, DL/UL MU-MIMO, QoS, Mesh, Roaming, Wifi Marketing.<br>Lắp đặt: chân đế ốp trần hoặc ốp tường. | UniFi/ Mỹ | Cái | 22 |
| 5 | Cáp mạng cat 6 trong nhà | **Cáp mạng Commscope CAT6, 4-cặp UTP, Thùng 305m** | Mỹ | Thùng | 07 |
| 6 | Dịch vụ lắp đặt | Vật tư, thi công lắp đặt, cấu hình, kiểm tra hệ thống, ... đảm bảo hệ thống hoạt động tốt | | Gói | 01 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 7 | Wifi Marketing | Bao gồm các module tính năng như sau<br>1. CRM Báo cáo: lượt thấy, lượt click quảng cáo, lượt unique user; báo cáo theo thời gian (ngày/giờ/tháng); báo cáo theo địa điểm (Access point, location); báo cáo user mới/cũ; báo cáo top 3 ngày người sử dụng nhiều; báo cáo data thu thập (nếu là campaign surve<br>2. Các hình thức xác thực: Banner, OTP, Code asset<br>3. Phân phối (Delivery) quảng cáo các hình thức: Banner, Video, Survey, Game,…<br>4. Chọn đối tượng quảng cáo (Target) theo địa điểm (Access Point, Location), thiết bị người dùng (hệ điều hành, dòng thiết bị), thời gian, Đặt điểm người dùng (giới tính, độ tuổi,..). Từng sử dụng (return user)<br>5. Quản lý: 1 và nhiều chiến dịch, quản lý KPI, quản lý phân quyền,..<br>6. Phân tích dữ liệu người dùng: Hệ điều hành, thiết bị, Location, giới tính, độ tuổi, quay lại<br>7. Tich hợp các hãng thiết bị đang có trên thị trường<br>8. Tích hợp: đấu API với các CRM khác (SMS, Sale,...)<br>9. Quảng cáo lại (retargeting)<br>- Cloud server: Lưu trữ campaign và user<br>Tích hợp online giữa phần mềm và thiết bị hiện có:<br>- Kết nối AP vào platform: tích hợp phần mềm và từng AP<br>- Hướng dẫn sử dụng phần mềm; hướng dẫn tích hợp và xử lý tình huống phát sinh; cung cấp quy trình phối hợp; cung cấp đầu mối support 247<br>- Online testing: test, biên bản đánh giá chất lượng (SLA)<br>- Bàn giao: tài khoản quản trị<br>Campaign:<br>- Thiết kế: Nhận Assest (banner đúng kích thước) và chuẩn hóa thành giao diện quảng cáo wifi.<br>- Phân phối quảng cáo theo kế hoạch: điều phối banner lên hệ | | Hệ thống/ năm | 01 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | thống<br>- Giám sát quảng cáo: giám sát số lượng, thay đổi và xử lý sự cố nếu có<br>- Báo cáo kết quả: số lượng người thấy, click quảng cáo theo địa điểm, theo thời gian | | | |